

Số: 08/2025/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hưởng phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với Dân quân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 0138/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức hưởng phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 128/BC-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hưởng phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức hưởng phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng, Buôn đội trưởng và Tổ đội trưởng (gọi chung là Thôn đội trưởng); trợ cấp ngày công lao động và trợ cấp ngày công lao động tăng thêm đối với dân quân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thôn đội trưởng; dân quân tham gia thực hiện nhiệm vụ theo quy định; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức hưởng phụ cấp hằng tháng; mức trợ cấp ngày công lao động

1. Mức hưởng phụ cấp hằng tháng của Thôn đội trưởng là 1.170.000 đồng.
2. Mức trợ cấp ngày công lao động và trợ cấp ngày công lao động tăng thêm đối với dân quân
 - a) Mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế là 327.600 đồng/người/ngày.
 - b) Mức trợ cấp tăng thêm là 163.800 đồng/người/ngày, đối với:

Trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Trường hợp thực hiện nhiệm vụ chống khủng bố, giải thoát con tin, trấn áp tội phạm, giải tán biểu tình, bạo loạn; phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở khu vực nguy cơ lây nhiễm cao; cứu sập, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy, khắc phục sự cố thảm họa ở khu vực nguy hiểm đến tính mạng theo quyết định theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Nguồn kinh phí

Ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2025.
2. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về phụ cấp hằng tháng của Thôn đội trưởng và trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân trên địa bàn tỉnh

Đắk Lắk và Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên quy định chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ giai đoạn 2025 - 2029 và những năm tiếp theo.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Ba thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2025./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy Ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành ở tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND. 

CHỦ TỊCH



Cao Thị Hòa An